

Số: 276/2026/QĐST-HNGĐ

Huế, ngày 21 tháng 7 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 292/2026/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Tôn Thất T, sinh năm 1976; Căn cước công dân số 046076014335 cấp ngày 29/5/2021; địa chỉ: Kiệt B đường N, phường P, thành phố H.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh T1, sinh năm 1983; Căn cước công dân số 046183006163 cấp ngày 15/5/2022; địa chỉ: Kiệt B đường N, phường P, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Tôn Thất T và chị Nguyễn Thị Thanh T1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con: Anh Tôn Thất T và chị Nguyễn Thị Thanh T1 có 02 người con chung là Tôn Nữ Bảo T2, sinh ngày 28/8/2009 và Tôn Nữ Bảo N, sinh ngày 10/11/2012. Anh T và chị T1 thống nhất giao 02 người con chung cho chị T1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi các con chung đủ 18 tuổi.

Anh Tôn Thất T không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định pháp luật.

2.2. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Anh Tôn Thất T và chị Nguyễn Thị Thanh T1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Tôn Thất T thuận chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo Biên lai số 0000087 ngày 07 tháng 7 năm 2026 của Thi hành án dân sự thành phố H. Anh Tôn Thất T được hoàn trả số tiền chênh lệch 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 36, Điều 72 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND thành phố Huế;
- VKSND khu vực 4 - Huế;
- THADS thành phố Huế;
- Phòng THADS khu vực 4-Huế;
- UBND phường Phú Bài
(ĐKKH ngày 27/11/2008);
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Phương Thảo